

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ TƯ VẤN DỊCH VỤ Y TẾ ABSOLUTE
VIETNAM**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ TƯ VẤN DỊCH VỤ Y TẾ ABSOLUTE VIETNAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ABSOLUTE VIETNAM INVESTMENT AND CONSULTANCY OF HEALTH SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110771125

3. Ngày thành lập: 02/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 46b Hàng Bún, Phường Nguyễn Trung Trực, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0898111121

Fax:

Email: ceo@ahcare.vn

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm vi chất	1079
2.	In ấn (trừ in tráng phủ bằng kim loại trên các sản phẩm vải, sợi, dệt, may, đan)	1811
3.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
4.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
5.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (Trừ vàng)	2420
6.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gia công vàng trang sức, mỹ nghệ (trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2599
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610

8.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu - Kinh doanh trang thiết bị y tế B, C, D (Điều 40 Nghị định 98/2021/NĐ-CP) - Bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc (Điều 32 Luật được số 105/2016/QH13)	4649
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán vàng trang sức	4662
11.	Bán buôn tổng hợp (Loại trừ đầu giá)	4690
12.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng gốm, sứ - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện	4759
13.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc (Điều 32 Luật được số 105/2016/QH13)	4772(Chính)
14.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đầu giá) Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791
15.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh; - Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ (trừ mua bán vàng miếng). - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

16.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng hóa khác chưa được phân vào đâu, lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức lưu động hoặc tại chợ; (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4789
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
18.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
19.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
20.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Hoạt động chế biến và phục vụ đồ uống cho khách hàng tiêu dùng tại chỗ của quán bar, quán karaoke, quán rượu; quán giải khát có khiêu vũ, quán café.	5630
21.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
22.	Cổng thông tin	6312
23.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, kế toán, tài chính, thuế)	7020
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
25.	Quảng cáo (Loại trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
27.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ Thanh toán hội phiếu, thông tin tỷ lệ lượng, hoạt động của các nhà báo độc lập và hoạt động tư vấn chứng khoán)	7490
28.	Đại lý du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7911
29.	Điều hành tua du lịch	7912
30.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
31.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110

32.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
33.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
34.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động báo chí)	8230
35.	Dịch vụ đóng gói	8292
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
37.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: - Dạy các môn thể thao (ví dụ như bóng chày, bóng rổ, bóng đá, v.v...); - Dạy thể thao, cắm trại; - Hướng dẫn cổ vũ; - Dạy thể dục; - Dạy cưỡi ngựa; - Dạy bơi; - Huấn luyện viên, giáo viên và các hướng dẫn viên thể thao chuyên nghiệp; - Dạy võ thuật; - Dạy yoga, thiền.	8551
38.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
39.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
40.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục - Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục - Dịch vụ kiểm tra giáo dục - Tổ chức chương trình trao đổi sinh viên - Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học (Điều 106 Nghị định 46/2017/NĐ-CP)	8560

41.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Bệnh viện đa khoa	8610
42.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám đa khoa; - Phòng khám chuyên khoa; - Phòng khám liên chuyên khoa; - Phòng khám bác sỹ y khoa.	8620
43.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ xoa bóp - Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật	9610
44.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
45.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
46.	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ	9632
47.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
48.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639

6. Vốn điều lệ: 800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 8.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	Số 114 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.200	120.000.000	15,000	0013000036 20	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.200	120.000.000	15,000		
2	BÙI THỊ HỒNG NHUNG	Tổ 17 cụm 4, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.400	240.000.000	30,000	0311900058 75	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.400	240.000.000	30,000		

3	NGUYỄN QUANG ANH	Số 67 tổ 41 Ngõ Văn Chương, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001087000030	
			Cổ phần phổ thông	3.200	320.000.000	40,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.200	320.000.000	40,000		
4	THẨM HỮU HIỀN	Tổ 17 cụm 4, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.200	120.000.000	15,000	008087000063	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.200	120.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 13/10/1987

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001087000030

Ngày cấp: 04/10/2022

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: Số 67 tổ 41 Ngõ Văn Chương, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 67 tổ 41 Ngõ Văn Chương, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội